

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HS-PT

Ngày: 03-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các thẩm phán: Bà Lương Hải Yến

Bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 03/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/HSPT ngày 05/10/2021 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Mạnh Q, sinh ngày 28/9/1984 tại Thái Bình; Nơi cư trú: Số nhà X, đường T, tổ 01, phường K, thành phố T1, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị K1, sinh năm 1960; Vợ đã ly hôn: Chị Phạm Thị T3; Có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt)

Bị hại: Anh Phạm Minh T4, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn T5, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phạm Thị T3, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn T5, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Số nhà X, đường T, tổ 01, phường K, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Số nhà Y khu đô thị T6, tổ 3, phường T6, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

+ Anh Đào Văn Q1, sinh năm 1985;

+ Chị Phạm Thị H sinh năm 1982

Đều cư trú tại: Tổ 5, phường H1, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo thỏa thuận về việc nuôi con chung giữa bị cáo Nguyễn Mạnh Q và vợ cũ là chị Phạm Thị T3, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/02/2021, anh Phạm Minh T4 (em trai chị T3) chở chị T3 đến nhà bị cáo để đón con Nguyễn Thị Diệp A, nhưng lúc đó bị cáo Q đang cho cháu Diệp A đang đi chơi tại quảng trường 14/10. Anh T4 và chị T3 đi đến quảng trường, gặp bị cáo và cháu Diệp A cùng với chị Phạm Thị H và anh Đào Văn Q1 đang ngồi tại quán kem Hải Yến. Chị T3 nói với Q về việc đón con Diệp A thì Q chửi chị T3: *“Tao nói 17 giờ mới đón con, mày gọi gì mà nhiều thế, đây không phải cái chợ mà mày thích đón thì đón”*. Chị T3 có nói *“đến giờ thì đón”*, bị cáo nói *“tao không cho đón”*. Thấy chị T3 và bị cáo cãi nhau nên anh T4 tiến đến đứng trước mặt chị T3, chị T3 tiếp tục nói với bị cáo *“anh bị làm sao vậy tôi đến đón con”*. Bị cáo đứng dậy và cầm chiếc ghế nhựa trong quán giơ lên đánh chị T3 thì được anh Q1, chị H, anh T4 can ngăn. Khi anh T4 đang can ngăn chị T3 ra ngoài thì bị cáo Q đập ghế nhựa vào đầu anh T4, do có mũ bảo hiểm nên không gây thương tích. Chị T3 chạy vào định ôm con Diệp A thì bị cáo giữ cháu Diệp A lại, hai bên giằng co nhau, bị cáo Q tát vào mặt chị T3. Thấy chị T3 bị đánh nên anh T4 lao vào đâm bị cáo một nhát vào vùng đầu. Anh Q1 đẩy anh T4 ra ngoài. Chị T3 và bị cáo tiếp tục giằng co, bị cáo đè chị T3 xuống đất và dùng tay bóp cổ chị T3, khi được anh Q1, chị H can ngăn kéo ra thì bị cáo đập vào bụng và vai chị T3 02 cái.

Sau đó chị H chở cháu Diệp A về nhà bị cáo. Bị cáo, chị T3 và anh T4 cũng đi theo, khi chị H và cháu Diệp A về đến khu vực sân trước cửa nhà bị cáo, chị T3 chạy lại ôm cháu Diệp A thì bị bố mẹ bị cáo là ông Nguyễn Anh T2 và bà Phạm Thị K1 giữ cháu Diệp A lại, bị cáo đưa cháu Diệp A vào trong nhà. Khi chị T3 đang giằng co với ông T2 và bà K1 thì anh Phạm Minh T4 đâm 01 nhát vào đầu ông T2 làm ông T2 ngã ra sân. Bị cáo từ trong nhà chạy ra nói *“Mày đánh bố tao à”* thì anh T4 không nói gì và đi ra ngoài. Anh Q1 thấy ông T2 bị đánh nên chạy

vào trong nhà lấy 02 chai thủy tinh ra định đánh anh T4 nhưng được chị H ngăn cản giằng lấy 02 chiếc chai thủy tinh ném ra vườn. Chị T3 chạy vào trong nhà đón cháu Diệp A thì bị bà K1 đẩy ra ngoài và đóng cổng lại, khi ông T2 tiến đến gần chị T3 thì chị T3 có nói thách “*Ông đánh tôi đi*” và ông T2 có dùng tay phải tát chị T3 một cái vào mặt, thấy thế chị H vào can ngăn đẩy chị T3 ra. Ông T2 cầm một viên gạch đập nhiều nhát vào van bánh trước xe máy của anh T4 làm xì hết hơi. Chị T3 và ông T2 giằng co nhau chiếc xe của anh T4 thì chiếc ba lô đựng giấy tờ của chị T3 rơi xuống, bà K1 tưởng ba lô của cháu Diệp A nên cầm vào trong nhà thì bị anh T4 chạy theo giật lại làm bà K1 ngã xuống sân. Thấy bà K1 bị ngã, bị cáo chạy vào bếp lấy con dao dài khoảng 30 cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, chạy lại đâm một nhát về phía anh T4 và trúng vào bắp cánh tay trái. Lúc này ông T2 cũng đẩy chiếc xe máy đổ đè vào chân chị T3, anh T4 đẩy ông T2 ra và dựng chiếc xe khỏi chân chị T3. Sau đó anh T4 chở chị T3 lên Công an phường K trình báo sự việc và đi vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị vết thương, đến ngày 18/02/2021 thì xuất viện.

Các Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Phạm Minh T4 là 26%, chị Phạm Thị T3 là 06%, ông Nguyễn Anh T2 là 03%.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thăm hỏi, xin lỗi anh T4 và chị T3, bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của anh T4 là 17.500.000 đồng, bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của chị T3 5.000.000 đồng. Anh T4, chị T3 không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có nhiều đơn đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 134); điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; điều 50; điều 47 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Mạnh Q 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/8/2021, bị cáo Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Mạnh Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã quy kết, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Q đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án

treo với lý do: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật, do trong lúc bị kích động, không làm chủ được hành vi của mình nên đã phạm tội. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại. Từ ngày xảy ra sự việc đánh nhau giữa bị cáo và anh T4, chị T3, bị cáo là người trực tiếp nuôi con Diệp A. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, hiện là lao động chính tạo thu nhập để nuôi hai bố mẹ già và con nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo: Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Q được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Q làm và gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh Q: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/02/2021 tại quán kem Hải Yến ở quảng trường 14/10, do có mâu thuẫn về việc đón con chung với chị Phạm Thị T3 nên bị cáo Nguyễn Mạnh Q có dùng tay, chân đánh chị T3, dùng ghế đánh vào người anh Phạm Minh T4. Sau khi được can ngăn, mọi người về nhà bị cáo tại số X, tổ 01, đường T, phường K, thành phố T1. Hai bên tiếp tục có việc giằng co nhau về việc đón con chung có sự tham gia của ông Nguyễn Anh T2 và bà Phạm Thị K1 là bố mẹ bị cáo. Khi thấy anh Phạm Minh T4 dùng tay đánh vào đầu ông Nguyễn Anh T2 và giằng chiếc ba lô với bà K1, làm ông T2 và bà K1 bị ngã, nên bị cáo đã vào bếp lấy con dao dài khoảng 30,6 cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, chạy tới trước mặt anh T2 cầm dao bằng tay phải đâm vào bắp tay trái anh T4, làm đứt cơ tam đầu và đứt thần kinh trụ cánh tay trái anh T4. Anh T4 phải điều trị tại bệnh viện đến ngày 18/02/2021 thì xuất viện, gây tổn thương cơ thể 26%. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh Q về tội “cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

... ”

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Q:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, đánh giá về nhân thân và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo được hưởng 05 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã tham gia nghĩa vụ trong lực lượng công an nhân dân. Từ đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp pháp luật.

- Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị hại tiếp tục gửi đơn đến Tòa án đề nghị Tòa án cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có điều kiện chăm lo, nuôi dạy con vì hiện nay con chung của bị cáo và chị T3 đang do bị cáo trực tiếp nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Mâu thuẫn giữa bị cáo và anh T4 là nhất thời, cả đôi bên đều thiếu kiềm chế bản thân nên đã thực hiện hành vi ẩu đả, giằng co nhau, bố bị cáo bị anh T4 đâm vào đầu, mẹ bị cáo bị ngã khi giằng co chiếc ba lô với anh T4, vì vậy bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho anh T4, tuy nhiên bị cáo chỉ đâm anh T4 01 nhát vào bắp tay. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo ăn năn hối hận, đã thăm hỏi, động viên, bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại đã 03 lần gửi đơn đến cơ quan pháp luật đề nghị pháp luật khoan hồng cho bị cáo, lần thứ nhất đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, lần thứ hai đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và lần thứ ba đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Giữa bị cáo và bị hại còn có mối liên hệ chung là cháu Diệp A (bị cáo là bố đẻ, bị hại là cậu ruột của cháu Diệp A), mặt khác hiện nay bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Diệp A. Để tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện nuôi dạy con, để cháu Diệp A lớn lên không bị ảnh hưởng về tinh thần, không bị giằng xé bởi các mối quan hệ bên nội, bên ngoại..., mặt khác bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; không nhất thiết phải buộc bị cáo cải tạo cách ly xã hội như Tòa án sơ thẩm đã quyết định.

Vì vậy, cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo Q được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 101/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Q:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Q 03 (ba) năm tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 03/12/2021 về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh Q cho UBND phường K, thành phố T1, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2015. Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Mạnh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 03/12/2021./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình.
- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hành chính tư pháp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Bình